

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA CÁC**  
**ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2022**

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện Công văn số 2570/STC-QLNS ngày 27/12/2022 của Sở Tài chính Đắk Nông về việc lập báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2022 của ngành như sau:

**I. Đánh giá chung**

Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch hiện đang quản lý 05 đơn vị trực thuộc Sở gồm Trung tâm Văn hóa Điện ảnh tỉnh; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh; Thư viện tỉnh; Đoàn Ca múa nhạc dân tộc tỉnh và Bảo tàng tỉnh. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở hoạt động theo cơ chế ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động và đang thực hiện quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021. Riêng Văn phòng Sở thực hiện quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005.

Các đơn vị trực thuộc Sở đã chủ động trong việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính được giao một cách hợp lý để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Thu nhập của công chức, viên chức và người lao động được cải thiện, tiền lương của đơn vị sự nghiệp đã gắn với hiệu quả chất lượng công việc thông qua quy chế chi tiêu nội bộ nhằm mục đích tăng thu, tiết kiệm chi và đạt được hiệu quả cao trong hoạt động chuyên môn; Chủ động trong việc rà soát, sắp xếp lại bộ máy hoạt động của đơn vị mình tinh gọn, tiết kiệm chi phí hành chính.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn được trang bị đảm bảo thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm và đạt hiệu quả cao.

Số đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ là 06 đơn vị, đạt 100%. Nhìn chung, các đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng các quy định hiện hành, đồng thời đã lồng ghép Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị vào quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện.

## **II. Đánh giá cụ thể**

### ***1. Về thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc***

a) Về tổ chức bộ máy, tình hình sắp xếp bộ máy của các đơn vị.

\* Đoàn Ca múa nhạc Dân tộc:

- Về thực hiện nhiệm vụ: Là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có nhiệm vụ: Tuyên truyền đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân, nhất là vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số qua các chương trình biểu diễn; biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị và nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân; xây dựng chương trình ca nhạc có chất lượng nghệ thuật cao thẩm gia liên hoan, hội thi hội diễn, ca múa nhạc chuyên nghiệp, cấp khu vực cấp quốc gia, biểu diễn giao lưu văn hoá trong và ngoài nước; nghiên cứu làn điệu dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc bản địa ở Đắk Nông; giúp đỡ phong trào Văn nghệ quần chúng, thông qua đó phát hiện, bồi dưỡng những hạt nhân văn nghệ có triển vọng, tài năng....

- Tình hình sắp xếp bộ máy tại đơn vị: Đơn vị có 01 Trưởng đoàn, 02 Phó đoàn và 03 Phòng chuyên môn (*Phòng Hành chính và Tổ chức – Biểu diễn; Phòng Ca – Nhạc; Phòng múa*)

\* Bảo tàng:

- Về thực hiện nhiệm vụ: Sưu tầm, kiểm kê, bảo quản các sưu tập, tư liệu, hiện vật lưu giữ tại kho; nghiên cứu khoa học di sản văn hoá phục vụ lợi ích toàn xã hội, báo cáo phân loại và lập hồ sơ di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh; thu thập, đăng ký bảo quản và tổ chức quản lý các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ ở địa phương; hợp tác quốc tế về bảo vệ, phát huy giá trị văn hoá; tổ chức trưng bày cố định và lưu động theo chuyên đề phục vụ khách tham quan; tổ chức biên soạn, ấn hành các tư liệu, ấn phẩm về công tác bảo tồn, bảo tàng và khảo cổ.

- Tình hình sắp xếp bộ máy tại đơn vị: Đơn vị có 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 02 phòng chuyên môn (*Phòng nghiệp vụ bảo tàng; Phòng Nghiệp vụ bảo tồn*).

\* Thư viện:

- Về thực hiện nhiệm vụ: Hướng dẫn các thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh, định hướng, chỉ đạo công tác thư viện. Tham gia phát triển mạng lưới thư

viện, hỗ trợ về chuyên môn nghiệp vụ cho thư viện và tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập thư viện trên địa bàn tỉnh; Xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị đặc biệt tại địa phương, các tài nguyên thông tin xuất bản tại Đắk Nông hoặc do nhân dân tỉnh sáng tạo; Hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thư viện; vận động thu hút các tổ chức cá nhân tham gia xây dựng, phát triển văn hoá bạn đọc; Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thư viện, các hoạt động của tổ chức quốc tế về thư viện; xây dựng và tiếp nhận các dự án tài trợ tài nguyên thông tin, trang thiết bị thư viện và dự án đào tạo, bồi dưỡng người làm thư viện do nước ngoài tài trợ.

- Tình hình sắp xếp bộ máy tại đơn vị: Đơn vị có 01 Giám đốc và 02 phó Giám đốc và 02 phòng chuyên môn (*Phòng Hành chính và Công tác bạn đọc; Phòng nghiệp vụ phong trào cơ sở*).

\* Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh:

- Về thực hiện nhiệm vụ: Tập huấn, bồi dưỡng, sáng tác, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, tuyên truyền lưu động, triển lãm, cổ động trực quan, câu lạc bộ, nhóm sở thích và các hình thức hoạt động khác; Phổ biến các tác phẩm văn hoá nghệ thuật, xây dựng, thực hiện các mô hình hoạt động mẫu trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật; Khai thác, sưu tầm, phục dựng, bảo tồn phát huy các giá trị văn hoá phi vật thể trong cộng đồng; triển khai nhiệm vụ phát triển hệ thống thiết chế văn hoá và tổ chức hoạt động văn hoá, nghệ thuật trong và ngoài tỉnh; quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện ảnh; Cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực văn hoá; cung cấp dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực điện ảnh; liên doanh, liên kết với các tổ chức cá nhân tổ chức các hoạt động dịch vụ văn hoá, điện ảnh, thể thao, du lịch, vui chơi giải trí theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Tình hình sắp xếp bộ máy tại đơn vị: Đơn vị có 01 Giám đốc và 02 phó Giám đốc; 04 phòng chuyên môn và 01 đội tuyên truyền (*Phòng Hành chính – Tổng hợp; Phòng Tuyên truyền cổ động, Triển lãm và Phát hành phim; Phòng nghiệp vụ văn hoá quần chúng; Đội tuyên truyền và chiếu bóng lưu động*).

\* Trung tâm huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao:

- Về thực hiện nhiệm vụ: Tổ chức tuyển chọn, đào tạo chuyên môn, huấn luyện và quản lý vận động viên đội tuyển, vận động viên tuyển trẻ, vận động viên năng khiếu thể thao; tổ chức, phối hợp tổ chức học tập văn hoá, giáo dục đào tạo cho vận động viên, chăm sóc sức khỏe, khám và điều trị chấn thương; thực hiện các chính sách, chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên; thực hiện công tác giao dục chính trị, tư tưởng và tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hoá, đảm bảo đời sống tinh thần cho vận động viên; Tổ chức, phối hợp tổ chức biểu diễn thể thao, các giải thi đấu trong nước và quốc tế sau khi được cấp thẩm

quyền giao và phê duyệt; Tổ chức, phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người hướng dẫn tập luyện thể thao, huấn luyện viên, trọng tài và các đối tượng làm công tác thể dục thể thao ở địa phương; liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để triển khai cơ sở vật chất, trang thiết bị, tổ chức các hoạt động dịch vụ thể thao theo quy định; Hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ thể dục thể thao với các đơn vị liên quan trong nước và quốc tế.

- Tình hình sắp xếp bộ máy tại đơn vị: Đơn vị có 01 Giám đốc, 02 phó Giám đốc và 04 phòng chuyên môn (*Phòng hành chính – Tổng hợp; Phòng Tổ chức – Thi đấu; Phòng Quản lý đào tạo; Phòng Huấn luyện*).

b) Về số lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng của các đơn vị:

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao đầu năm: 138 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 132 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 06 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế đầu năm 121 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 114 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 07 người*).

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao cuối năm: 138 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 132 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 06 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế cuối năm: 117 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 110 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 07 người*).

- Trong năm đơn vị giảm 04 biên chế có mặt do các nguyên nhân sau: 01 biên chế thực hiện nghĩa vụ quân sự và 03 biên chế xin thôi việc theo nguyện vọng.

Trong đó:

\* Đoàn Ca múa nhạc dân tộc

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao đầu năm: 37 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 36 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế đầu năm 28 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 27 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*).

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao cuối năm: 37 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 36 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế cuối năm: 27 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 26 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*).

- Trong năm đơn vị tăng thêm 01 viên chức có mặt do điều chuyển từ Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh sang và vì lý do cá nhân và gia đình nên đơn vị có 02 viên chức xin thôi việc.

**\* Bảo tàng**

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao đầu năm: 16 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 16 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 0 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế đầu năm 15 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 15 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 0 người*).

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao cuối năm: 16 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 16 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 0 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế cuối năm: 15 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 15 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 0 người*).

**\* Thư viện**

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao đầu năm: 17 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 16 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế đầu năm 16 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 16 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*).

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao cuối năm: 18 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 17 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế cuối năm: 18 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 16 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 01 người*).

- Trong năm đơn vị tăng thêm 01 biên chế được giao do điều chuyển biên chế trong nội bộ các đơn vị trực thuộc.

**\* Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh**

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao đầu năm: 34 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 32 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế đầu năm 27 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 25 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người*).

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao cuối năm: 33 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 31 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người*); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế cuối năm: 25 người (*trong đó: số cán bộ, viên chức 23 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người*).

- Trong năm đơn vị giảm 01 biên chế được giao do điều chuyển biên chế trong nội bộ các đơn vị trực thuộc và giảm 02 viên chức 01 người điều chuyển về Đoàn ca múa nhạc dân tộc, 01 viên chức nghỉ thôi việc theo nguyện vọng.

**\* Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao**

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao đầu năm: 34 người (trong đó: số cán bộ, viên chức 32 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế đầu năm 34 người (trong đó: số cán bộ, viên chức 31 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 03 người).

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng được cấp thẩm quyền giao cuối năm: 34 người (trong đó: số cán bộ, viên chức 32 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người); Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng có mặt thực tế cuối năm: 33 người (trong đó: số cán bộ, viên chức 30 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người).

- Nguyên nhân giảm biên chế có mặt tại đơn vị là do 01 viên chức tham gia nghĩa vụ quân sự.

c) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị

- Trên cơ sở nhiệm vụ được giao và kinh phí được phân bổ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Các đơn vị đã thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước. Điều hành và quản lý sử dụng đúng mục đích trong phạm vi chỉ tiêu, dự toán được giao, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Về thực hiện hoạt động dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN); hoạt động dịch vụ khác: Không

- Về thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ sử dụng NSNN; đánh giá về thời hạn hoàn thành nhiệm vụ, chất lượng sản phẩm đã hoàn thành được nghiệm thu hoặc được duyệt, chấp nhận: Không

- Về thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Nhìn chung các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn chưa phát huy và thể hiện hết vai trò quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.

- Về thực hiện nhiệm vụ thu, chi phí, lệ phí theo pháp luật phí và lệ phí: Không

- Thực hiện các nhiệm vụ chi không thường xuyên.

Trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được giao thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên các đơn vị đã thực hiện đúng nhiệm vụ và dự toán được giao, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, đẩy nhanh thực hiện nhiệm vụ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác.

Ngoài nhiệm vụ chuyên môn được giao các đơn vị còn phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện các nhiệm vụ chính trị thường niên và đột xuất trên tinh thần phối hợp, hỗ trợ để cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## ***2. Về kết quả thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị***

- Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập: 04 đơn vị thực hiện mức độ tự chủ nhóm 04 (Trong đó lĩnh vực văn hoá có 03 đơn vị: Trung tâm Văn hoá – Điện ảnh, Bảo tàng, Thư viện; 01 đơn vị lĩnh vực thể dục thể thao: Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao).

- Về nâng mức độ tự chủ tài chính của đơn vị nhóm 3: Có 01 đơn vị thực hiện mức độ tự chủ nhóm 3 thuộc lĩnh vực văn hoá: Đoàn ca múa nhạc dân tộc.

+ Kết quả thực hiện so với yêu cầu của Nghị định: Trong năm 2022 các đơn vị sự nghiệp vẫn thực hiện cơ chế tự chủ theo Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 06/01/2020, Nghị định 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP theo các văn bản hướng dẫn hiện hành. Trên cơ sở đó các đơn vị đã thực hiện tốt cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính và sử dụng biên chế tại các đơn vị.

+ Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:

- Việc giảm chi ngân sách nhà nước trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần kinh phí, làm cho các đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động chuyên môn vì nguồn kinh phí hoạt động bị hạn chế.

- Nguyên nhân: Vì hiện tại nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp và thu từ dịch vụ công tại các đơn vị không có.

## ***3. Về thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị***

a) Về mức thu: các khoản phí thu theo quyết định số ; các khoản thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, thu hoạt động dịch vụ khác do đơn vị tự quyết định; các khoản thu theo đơn giá Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công: Không.

b) Về nguồn thu, chi thường xuyên giao tự chủ (bao gồm số nộp thuế và các khoản phải nộp NSNN khác):

- Dự thu giao đầu năm: 600 triệu đồng.

- Số thực hiện: 0,00 triệu đồng.

- Chi thường xuyên nguồn NSNN cấp:

+ Dự toán chi: 12.781,932 triệu đồng.

+ Số thực hiện: 12.777,198 đồng.

c) Phân phối kết quả tài chính (chênh lệch thu, chi thường xuyên trích lập các Quỹ): 0,00 triệu đồng.

- Sử dụng các quỹ:

+ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 0,00 triệu đồng

+ Quỹ bổ sung thu nhập; Số dư đầu năm 0,00 triệu đồng; số trích trong năm 77,790 triệu đồng; số chi quỹ trong năm 77,790 triệu đồng; số dư chuyển sang năm sau 0,00 triệu đồng.

+ Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi: 0,00 triệu đồng.

Các quỹ khác nếu có: 0,00 triệu đồng.

- Đơn vị nhóm 4 báo cáo tình hình sử dụng kinh phí tiết kiệm:

+ Tổng số tiết kiệm được trong năm: 53,862 triệu đồng. (Trong đó: Chi thu nhập tăng thêm: 44,416 triệu đồng; Trích lập các quỹ: Quỹ phúc lợi: 2,546 triệu đồng, quỹ khen thưởng: 2,456 triệu đồng); Số đã chi trả thu nhập tăng thêm: 44,416 triệu đồng, Chi khen thưởng 2,546 triệu đồng, Chi phúc lợi: 0,00 triệu đồng. Số quỹ phúc lợi chuyển năm sau: 2,546 triệu đồng.

d) Tình hình thu nhập tăng thêm của người lao động

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập tăng thêm dưới 1 lần quỹ tiền lương: 2 đơn vị.

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập từ 1 - 2 lần quỹ tiền lương: 0 đơn vị.

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập từ trên 2 - 3 lần quỹ tiền lương: 0 đơn vị.

- Số đơn vị có hệ số tăng thu nhập từ trên 3 lần quỹ tiền lương trở lên: 0 đơn vị.

- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm cao nhất là 2,372 triệu đồng/tháng (Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao).

- Đơn vị có người có thu nhập tăng thêm thấp nhất là 0,141 triệu đồng/tháng (Đoàn ca múa nhạc dân tộc).

đ) Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ:

- Số các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ 5/5/Tổng số đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ tài chính (đạt tỷ lệ 100%).

- Ngay từ đầu năm các đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong việc quản lý sử dụng kinh phí và tài sản, đồng thời thực hiện công khai minh bạch hoạt động thu – chi tại các đơn vị, tạo sự chủ động cho viên chức và người lao động tại các đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ bám sát vào tiêu chuẩn, định mức đã được nhà nước ban hành.

e) Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu.

- Số đơn vị có chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên: 2/5 so với tổng số đơn vị giao tự chủ tài chính (đạt tỷ lệ 40 %)

- Số chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên 131,652 triệu đồng.

- Các giải pháp tiết kiệm chi, tăng thu:

Các đơn vị đã quán triệt toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong cơ quan nghiêm túc thực hiện chế độ chi tiêu nội bộ, phương án thực hiện



tiết kiệm tại cơ quan: Tiết kiệm điện, nước, vật tư văn phòng phẩm, xăng xe, công tác phí, hội nghị, hội thảo, tiếp khách... gắn với việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Tăng cường công tác giáo dục cán bộ, viên chức và người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, nội quy, quy chế cơ quan, tăng cường công tác quản lý cán bộ, viên chức và người lao động.

g) Về thực hiện các hoạt động vay vốn, huy động vốn

- Về vay vốn của các tổ chức tín dụng: Không.

- Về huy động vốn của cán bộ, viên chức trong đơn vị: Không.

4. Nguồn thu, chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ.

- Chi thường xuyên nguồn NSNN cấp:

+ Dự toán chi: 11.240 triệu đồng.

+ Số thực hiện: 11.004,020 triệu đồng

5. Những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân.

- Do việc giảm chi ngân sách nhà nước trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần kinh phí, làm cho các đơn vị gặp khó khăn trong hoạt động chuyên môn vì nguồn kinh phí hoạt động bị hạn chế.

- Nguyên nhân: Vì hiện tại nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp và thu từ dịch vụ công tại các đơn vị không có.

6. Đề xuất, kiến nghị: Không

*(Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm)*

Trên đây là tổng hợp báo cáo kết quả tình hình thực hiện cơ chế tự chủ năm 2022 theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, đề nghị Sở Tài chính tổng hợp báo cáo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT; KHTC (Tt).

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Ngọc Quang**

